

Bản án số: 584/2020/HS-PT

Ngày: 14-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Uyên Thy

2. Ông Bùi Đức Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 509/2020/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trương Hoàng Bảo M do có kháng cáo của bị hại Cao Đức T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 275/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trương Hoàng Bảo M, sinh năm 1998 tại tỉnh An Giang; thường trú: Ấp 2, xã C, huyện C1, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: 135/3 Đ, tổ 8, khu phố 1, phường B, Quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên bảo vệ; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Hoàng V (chết năm 2015) và con bà Nguyễn Thị Ngọc D; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ, chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020 (bị cáo có mặt ở phiên tòa).

- Bị hại kháng cáo:

Ông Cao Đức T, sinh năm: 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 25/37 khu phố 8, phường H, thành phố H1, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 140 E, phường E1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (bị hại có mặt ở phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại:

Luật sư Nguyễn Thị Q, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, làm việc tại Công ty Luật TNHH MTV Q1 (Luật sư có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Triệu Thị R, Bùi Thị Thu K, Nguyễn Thị Ánh N là nhân viên tiệm áo cưới P, địa chỉ: số 140 E, khu phố 1, phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Văn Ngọc Thúy A làm chủ. Do R thường đi chơi qua đêm với bạn trai là Trương Hoàng Bảo M nên K và N có nhắn tin trêu chọc R.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2019, R điện thoại cho M kể chuyện bị K và N trêu chọc về chuyện R quen M thì M cùng Nguyễn Hoàng N đi xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ đen biển số 60B3-XXX.XX của M đến tiệm áo cưới P để nói chuyện với K và N thì xảy ra lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, ông Cao Đức T là chồng của bà Thúy A từ trong nhà đi ra nói M không gây ồn ào trước cửa tiệm nhưng M vẫn tiếp tục lời qua tiếng lại với N và K nên ông T ra can thì xảy ra cự cãi với M. Tiếp đó, ông T dùng hai tay đẩy vào vai M thì M liền dùng nón bảo hiểm đánh trúng ông T 2 cái vào vai, đầu (không bị thương tích), rồi dùng tay phải đâm trúng người ông T 2 cái (không bị thương tích). Thấy vậy, N cũng dùng nón bảo hiểm đánh vào vai ông T (không bị thương tích) thì ông T chống đỡ rồi chạy vào trong tiệm lấy cây kéo ra, lúc này M, N lên xe mô tô bỏ chạy.

Sau khi đi khỏi tiệm áo cưới P thì M điều khiển xe mô tô chở N về nhà trọ, địa chỉ số 135/3 Đ, tổ 8, khu phố 1, phường B, Quận B1. Tại đây, M lấy ra 01 con dao bằng kim loại màu trắng dài 46,5cm, cán dao bằng gỗ dài 14cm, lưỡi dao dài 32,5cm, bản rộng 5,5cm, thấy vậy N hỏi M lấy dao làm gì thì M trả lời “không phải việc của mày”. Tiếp đó, M chở N đến một quán cà phê ở Quận 9, M gọi điện thoại cho bạn là Châu Văn H và Nguyễn Minh I đến uống cà phê. Tại quán cà phê, M kể lại sự việc cho H và I nghe, rồi nói H, N, I mang dao đi hù dọa ông T nhưng N, H và I không đồng ý, lúc này M nói tiếp “chỉ đến đứng ngoài cầm dao giơ lên rồi về chứ có đánh ai đâu” thì H, N, I im lặng, sau đó, H chở N, M chở I đi đến tiệm P. Khi đến nơi, M dừng xe ở xa, còn H dừng xe gần trước tiệm, N lấy con dao từ dưới yên xe ra giơ lên, ông T thấy vậy thì đi vào trong tiệm, rồi I, M, N và H lên xe đi về lại quán cà phê tại Quận B1.

Khi đang uống cà phê tại Quận B1 thì M nói sẽ nói R nghỉ làm tại tiệm P để tìm nơi làm khác, rồi M nhắn tin nói R xin nghỉ việc và chuẩn bị thu dọn đồ về, sau đó R cho biết là chủ tiệm chưa cho đi và ông Cao Đức T muốn gọi M đến nói chuyện giải quyết sự việc buổi sáng. Tiếp sau đó, M nói với I, H, N là “để M đi thuê xe ô tô đi qua nói chuyện, khi nào xong thì phụ M thu dọn đồ của R chở về” thì H, N và I đồng ý.

Khoảng 30 phút sau, M thuê một chiếc xe ô tô 07 chỗ màu trắng, biển số 51G1-YYY.YY rồi quay lại chở N, H, I đến tiệm áo cưới P. M lái xe, H ngồi ghế phụ, I và N ngồi ghế giữa. Thấy M mang dao lên xe, N, H và I hỏi M “đi dọn đồ

cho R mang dao đi làm gì, vứt bỏ dao đi”, thì M nói dao của người bạn tặng nên không bỏ được. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M điều khiển xe ô tô chở theo N, H và I đến trước tiệm áo cưới P, rồi M nói N, H và I ở trên xe chờ để M vào nói chuyện. M không cảm hung khí gì, một mình đi vào tiệm ngồi nói chuyện với bà A và ông T về việc xin cho R nghỉ làm và dọn đồ R đi ngay nhưng bà A, ông T không đồng ý vì chưa kiểm tra sổ sách do R phụ trách thì hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Bà A tức giận ném mạnh điện thoại xuống bàn, M cự cãi với bà A và xô xát với ông T. Ông T nói K bấm cửa cuốn xuống, M kéo tay R dắt đi nhưng bị bà A nắm áo giữ lại, M tức giận nên vừa cởi áo vừa chạy ra xe ô tô lấy dao, rồi chui luôn dưới cửa cuốn đang xuống còn khoảng 01m để vào trong tiệm.

Sau khi quay trở vào tiệm thì M cầm dao bằng tay phải rồi xông tới chém nhiều nhát vào người ông T, trúng 01 nhát ở mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái, 01 nhát ở mu đốt 1 ngón I và 01 nhát ở lòng đốt 1 ngón III bàn tay trái nên ông T lấy 01 thanh kim loại màu trắng dài 145,5cm, đường kính 2,5cm (dùng để treo, lấy áo cưới) dựng gần cầu thang đưa lên đỡ và đánh lại M, trúng 01 cái ở vùng đỉnh giữa trán, 01 cái ở mặt trước trên vai, 01 cái vào trán và 02 má, 01 cái tại mặt trước 1/3 cẳng chân trái thì M bị choáng nên không tấn công nữa mà ngồi xuống. Sau đó, ông T và M cùng làm đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 968/TgT.19 ngày 06/11/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của ông Cao Đức T:

Vết thương tại mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái gây đứt da, đứt cơ duỗi cổ tay trụ, đứt bán phần cơ gấp cổ tay trụ, mẻ xương trụ đã được điều trị khâu cơ khâu vết thương, hiện còn một sẹo phẳng kích thước 9x(0,1–0,4)cm, tình trạng ổn định; chấn thương tại mặt lòng đốt 1 ngón III đã được điều trị, hiện còn 01 sẹo phẳng kích thước 3,5x(0,1–0,3)cm, tê ngón III và tổn thương nhẹ nhánh cảm giác thần kinh giữa trên diện cơ đờ; chấn thương tại mu đốt 1 ngón I gây đứt gân duỗi dài đã được điều trị, hiện còn 01 sẹo phẳng kích thước 1,9x0,1cm, tình trạng ổn định. Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Thương tích do vật tày có cạnh, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1030/TgT.19 ngày 20/11/2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về thương tích của Trương Hoàng Bảo M:

Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn 01 sẹo phẳng tại vùng trán đỉnh giữa kích thước 5,8x(0,1–0,6)cm và 01 sẹo phẳng tại mặt trước 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 2,9x(0,1–0,15)cm; vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn một sẹo lồi nhẹ tại mặt trước trên vai phải kích thước 4x(0,3–1,2)cm, tình trạng ổn định; chấn thương gây sưng bầm trán và hai má đã được điều trị, hiện không còn dấu vết thương tích, tình trạng ổn định. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 09%. Thương tích do vật tày, vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Ngày 24/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức ban hành Cáo trạng số 216/CT-VKSTĐ, truy tố bị cáo Trương Hoàng Bảo M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật hình sự. Đối với ông Cao Đức T có hành vi dùng thanh kim loại đánh bị cáo gây thương tích với tỉ lệ thương tật là 09%, tuy nhiên hành vi của ông T chỉ là phòng vệ chính đáng nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự. Đối với Nguyễn Hoàng N, Châu Văn H, Nguyễn Minh I đi theo Trương Hoàng Bảo M để phụ dọn đồ cho Triệu Thị R, không bàn bạc với M, không tham gia đánh và không có hành vi giúp sức cho M gây thương tích cho ông T nên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 275/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng Bảo M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trương Hoàng Bảo M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020;

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 03//2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Cao Đức T số tiền 69.904.000 đồng (Sáu mươi chín triệu chín trăm lẻ bốn ngàn đồng).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về việc xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 06/10/2020 bị hại Cao Đức T có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì bị hại cho rằng cấp sơ thẩm không xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng N, Châu Anh H và Nguyễn Minh I là bỏ lọt người phạm tội. Đồng thời, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền công lao động bị mất là 20.000.000 đồng/tháng trong thời gian điều trị và tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trương Hoàng Bảo M khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện.

- Bị hại Cao Đức T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm vì bị hại cho rằng cấp sơ thẩm không xử lý hình sự đối với Nguyễn Hoàng N, Châu Anh H và Nguyễn Minh I là bỏ lọt người phạm tội; đồng thời yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng và tiền công

lao động bị mất là 20.000.000 đồng/tháng trong thời gian điều trị (tại phiên tòa ông điều chỉnh giảm còn 10.000.000 đồng/tháng).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích hành vi của bị cáo theo nội dung của bản án sơ thẩm, xét thấy cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử đối với bị cáo Trương Hoàng Bảo M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và mức án 03 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo M. Đối với Nguyễn Hoàng N, Châu Anh H và Nguyễn Minh I thì qua điều tra không đủ căn cứ để xác định các đối tượng này đồng phạm với bị cáo M nên cấp sơ thẩm không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng. Về kháng cáo của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền công lao động bị mất là 20.000.000 đồng/tháng trong thời gian điều trị và tiền tổn thất tinh thần là 60.000.000 đồng thì bị hại không cung cấp chứng cứ mới nên không có cơ sở chấp nhận. Từ đó, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Nguyễn Thị Q bảo vệ quyền và lợi ích cho bị hại Cao Đức T không đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Luật sư cho rằng Nguyễn Hoàng N đã thừa nhận có việc N cầm nón bảo hiểm đánh ông T, sau đó N còn cầm dao đến tiệm áo cưới rồi giơ dao lên để hù dọa ông T. Và đến khoảng 13 giờ cùng ngày thì N, H, I đi cùng với bị cáo đến tiệm áo cưới nên các đối tượng này đồng phạm giúp sức cho bị cáo M. Về kháng cáo yêu cầu bồi thường thiệt hại thì ông T là chủ hộ kinh doanh áo cưới, có thuê nhân viên và trả lương nên mức thu nhập mà cấp sơ thẩm xác định là chưa thỏa đáng, đồng thời mức bồi thường tổn thất tinh thần tối đa theo quy định là 50 tháng lương cơ bản nhưng cấp sơ thẩm chỉ chấp nhận 10 tháng lương cơ bản là quá thấp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị hại.

- Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát cho rằng vào sáng ngày 03/9/2019 Nguyễn Hoàng N có dùng nón bảo hiểm đánh vai ông T, nhưng không gây thương tích, đến khoảng 13 giờ cùng ngày N, H, I có đi cùng với M đến tiệm áo cưới là để phụ dọn đồ cho chị R và khi đến nơi, chỉ một mình M đi vào nói chuyện với vợ chồng ông T thì xảy ra xô xát với ông T. Sau đó, M quay ra lấy hung khí và cũng một mình M đi vào tiệm rồi chém ông T gây thương tích, còn N, H, I không tham gia nên các đối tượng này không đồng phạm với M. Ngoài ra, theo hình ảnh của camera và lời khai của người làm chứng là ông L đều thể hiện một người thanh niên không mặc áo chạy từ trong tiệm áo cưới ra mở cửa xe ô tô và lấy con dao, rồi cúi người lườn vào cửa tiệm nên việc ông T cho rằng có người đưa dao cho M là không đúng. Ngược lại, Luật sư cho rằng N, H I đi cùng M từ sáng, biết được ý định của M nên khi đi cùng M đến tiệm áo cưới vào khoảng 13 giờ thì đã giúp sức về tinh thần cho M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Triệu Thị R, Bùi Thị Thu K, Nguyễn Thị Ánh N là nhân viên tiệm áo cưới A, địa chỉ: số 140 E, khu phố 1, phường E1, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Văn Ngọc Thúy A làm chủ. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 03/9/2019, R điện thoại cho Trương Hoàng Bảo M kể chuyện bị K và N trêu chọc về chuyện R quen M thì M cùng Nguyễn Hoàng N đi xe mô tô hiệu Honda Vario màu đỏ đen biển số 60B3-XXX.XX của M đến tiệm áo cưới P để nói chuyện với K và N thì xảy ra cự cãi với N và K, tiếp sau đó cự cãi với ông Cao Đức T (ông T là chồng bà Thúy A – chủ tiệm áo cưới). Khi M cự cãi với ông T thì ông T đã dùng hai tay đẩy vào vai M, còn M liền dùng nón bảo hiểm đánh 2 cái vào vai, đầu ông T rồi dùng tay không đâm trúng người ông T và N dùng nón bảo hiểm đánh vào vai ông T thì ông T chống đỡ rồi chạy vào trong tiệm lấy cây kéo ra, lúc này M, N lên xe mô tô bỏ chạy về Quận B1.

Sau đó, tại quán cà phê ở Quận B1, có Nguyễn Hoàng N, Châu Anh H và Nguyễn Minh I thì M nói sẽ nói R nghỉ làm tại tiệm P để tìm nơi làm khác, rồi M nhắn tin nói R xin nghỉ việc và chuẩn bị thu dọn đồ về, nhưng R cho biết là chủ tiệm chưa cho đi và ông Cao Đức T muốn gọi M đến nói chuyện giải quyết sự việc buổi sáng nên M nói với I, H, N là “để M đi thuê xe ô tô đi qua nói chuyện, khi nào xong thì phụ M thu dọn đồ của R chở về” thì H, N và I đồng ý.

Vào khoảng 13 giờ cùng ngày, M thuê một chiếc xe ô tô 07 chỗ màu trắng, biển số 51G1-YYY.YY chở N, H, I đến tiệm áo cưới P. M lái xe, H ngồi ghế phụ, I và N ngồi ghế giữa. Thấy M mang dao lên xe, N, H và I hỏi M “đi dọn đồ cho R mang dao đi làm gì, vứt bỏ dao đi”, thì M nói dao của người bạn tặng nên không bỏ được. Khi đến tiệm áo cưới, M không cầm hung khí gì, một mình đi vào tiệm ngồi nói chuyện với vợ chồng ông T về việc xin cho R nghỉ làm và dọn đồ R đi ngay nhưng vợ chồng ông T không đồng ý vì chưa kiểm tra sổ sách do R phụ trách thì hai bên có lời qua tiếng lại với nhau và vợ ông T tức giận ném mạnh điện thoại xuống bàn. M cự cãi thì ông T nói chị K bấm cửa cuốn xuống, M kéo tay R dắt đi nhưng bị vợ ông T nắm áo giữ lại, M tức giận vừa cởi áo vừa chạy ra xe ô tô lấy dao, rồi M chui luôn dưới cửa cuốn đang xuống còn khoảng 01m để vào trong tiệm. Sau khi quay trở vào tiệm thì M cầm dao bằng tay phải rồi xông tới chém nhiều nhát vào người ông T gây ra thương tích với tổng tỉ lệ thương tật là 13%. Về phía ông T cầm 01 thanh kim loại màu trắng dài 145,5cm đánh trả lại gây thương tích cho M với tổng tỉ lệ thương tật là 9%.

Với hành vi nêu trên, cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Trương Hoàng Bảo M về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 23/9/2020, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 06/10/2020 bị hại Cao Đức T làm đơn kháng cáo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị hại làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo:

- Về việc bị hại Cao Đức T cho rằng Nguyễn Hoàng N, Châu Anh H, Nguyễn Minh I đồng phạm với bị cáo Trương Hoàng Bảo M:

Xét thấy: Vào sáng ngày 03/9/2019, N có đi cùng với M và khi M với ông T xô xát thì N vì bênh vực M nên đã dùng nón bảo hiểm đánh ông T nhưng không gây thương tích. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, N, H, I đi cùng với bị cáo M trên xe ô tô do M lái đến tiệm áo cưới P nhằm mục đích phụ dọn đồ của chị Triệu Thị R. Khi đến tiệm áo cưới, một mình M đi vào tiệm ngồi nói chuyện với vợ chồng ông T về việc xin cho R nghỉ làm và dọn đồ R đi ngay nhưng vợ chồng ông T không đồng ý nên hai bên xảy ra cự cãi nên M mới chạy ra xe ô tô lấy dao vào chém gây thương tích cho ông T. Quá trình diễn biến sự việc từ khi M tới tiệm nói chuyện với vợ chồng ông T, xảy ra mâu thuẫn giữa hai bên, M ra xe ô tô lấy hung khí thì N, H, I vẫn ở bên ngoài, không có hành vi gì thể hiện có sự giúp sức cho M. Và khi M cầm hung khí quay vào tiệm thì cửa cuốn của tiệm cũng đóng lại, còn N, H, I vẫn ở ngoài rồi lái xe rời khỏi tiệm áo cưới, nên N, H, I cũng không có hành vi giúp sức cho M về việc gây thương tích cho ông T. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

- Đối với việc bị hại yêu cầu bị cáo Trương Hoàng Bảo M bồi thường thêm số tiền thu nhập bị mất: 10.000.000 đồng/tháng x thời gian điều trị 03 tháng và bồi thường tổn thất tinh thần 60.000.000 đồng. Xét thấy cấp sơ thẩm đã áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại tại khu vực quận G là 4.180.000 đồng/tháng x 03 tháng = 12.540.000 đồng và buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ bản x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng là phù hợp. Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, bị hại không xuất trình tài liệu nào để xác định thu nhập bị mất nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của bị hại.

[4] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[5] Về án phí:

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo M không phải chịu.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Cao Đức T kháng cáo yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền thu nhập bị mất và bồi thường tổn thất tinh thần nhưng không được chấp nhận nên ông T phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 03//2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị định 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Cao Đức T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xử phạt: **Trương Hoàng Bảo M** 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại ông Cao Đức T số tiền 69.904.000 đồng (Sáu mươi chín triệu chín trăm lẻ bốn nghìn đồng).

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu.

Án phí dân sự phúc thẩm: ông Cao Đức T phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Thủ Đức; (1)
- P.PC 53 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án quận Thủ Đức; (2)
- TAND quận Thủ Đức; (2)
- Công an quận Thủ Đức; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, Hồ sơ (21). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng

